TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2024/QĐST-HNGĐ	P, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ánh N, sinh năm 1988;
  Trú ở: Thôn L, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.
- Bị đơn: Ông Trần Văn Hậu, sinh năm 1988;
  Trú ở: Thôn L, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Ánh N và ông Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Lê Thị Ánh N và ông Trần Văn H có 02 con chung là Trần Quốc T, sinh ngày 02/8/2008 và Trần Anh T, sinh ngày 12/12/2009. Ly hôn, bà Lê Thị Ánh N và ông Trần Văn H thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung Trần Quốc T và Trần Anh T cho bà Lê Thị Ánh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà N không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

Về tài sản chung: Bà Lê Thị Ánh N và ông Trần Văn H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị Ánh N tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà N đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, ký hiệu: BLTU/23 số 0004723 ngày 24/6/2024 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện

P, tỉnh Phú Yên. Do đó, hoàn lại cho bà Lê Thị Ánh N số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- CCTHADS h. P;
- UBND xã H, h. P
(Số 60, ngày 21/5/2007);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn